

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 118/2025/TLST-KDTM ngày 24 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thảo thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Công ty cho thuê tài chính TNHH M**

Địa chỉ trụ sở: Tầng C, H, H, H, H, Cao ốc S T C, số B T Đ T, phường S G, thành phố H C M

Người đại diện theo pháp luật: Ông C, Yi-C, chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Minh B, chức vụ: Phó phòng thu hồi công nợ

(Theo Giấy ủy quyền số 02.2024/GUQ-COL ngày 02/01/2024)

Người được ủy quyền lại:

- Ông Lê Quang L, chức vụ: Nhân viên

- Ông Trần Quốc Đ, chức vụ: Nhân viên

Địa chỉ: Tầng H, tháp C, đường P H, phường T L, thành phố H N

(Theo Giấy ủy quyền số 1022.2024/GUQ-COL ngày 17/12/2024)

*** Bị đơn: Công ty Cổ phần tập đoàn X**

Trụ sở: Số B H C, phường Đ X, quận H K (nay là phường H K), thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Văn T, chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Đức M1. Sinh năm 1976. Địa chỉ thường trú: I L H, phường L H, quận Đ Đ, thành phố H N (Giấy ủy quyền ngày 25/8/2026).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Đức M1. Sinh năm 1976. Địa chỉ thường trú: I L H, phường L H, quận Đ Đ, thành phố H N

2. Ông Nguyễn Văn H. Sinh năm 1979. Địa chỉ thường trú: H H H T, phường T K, quận T H, thành phố H N.

3. Ông Trần Trọng Q. Sinh năm 1978. Địa chỉ thường trú: TDP số B P M, phường M Đ H, quận N T L, thành phố H N

Ông Nguyễn Văn H, ông Trần Trọng Q ủy quyền cho Ông Nguyễn Đức M1, Sinh năm 1976, Địa chỉ thường trú: I L H, phường L H, quận Đ Đ, thành phố H N (Giấy ủy quyền ngày 25/8/2026)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 25/8/2026 giữa Công ty Cổ phần tập đoàn X còn nợ gốc và lãi của Công ty cho thuê tài chính TNHH M còn nợ: 512.961.788 đồng (Năm trăm mười hai triệu, chín trăm sáu mươi một nghìn, bảy trăm tám mươi tám đồng).

Công ty Cổ phần tập đoàn X Phương án trả nợ cho Công ty cho thuê tài chính TNHH M theo các kỳ như sau:

+ Kỳ 1: chậm nhất ngày 25/10/2026 trả số tiền: 75.000.000 đồng (bảy mươi năm triệu đồng)

+ Kỳ 2: chậm nhất ngày 25/01/2027 trả số tiền: 75.000.000 đồng (bảy mươi năm triệu đồng)

+ Kỳ 3: chậm nhất ngày 25/4/2027 trả số tiền: 75.000.000 đồng (bảy mươi năm triệu đồng)

+ Kỳ 4: chậm nhất ngày 25/7/2027 trả số tiền: 75.000.000 đồng (bảy mươi năm triệu đồng)

+ Kỳ 5: chậm nhất ngày 25/10/2027 trả số tiền: 75.000.000 đồng (bảy mươi năm triệu đồng)

+ Kỳ 6: chậm nhất ngày 25/01/2028 trả số tiền: 75.000.000 đồng (bảy mươi năm triệu đồng)

+ Kỳ 7: chậm nhất ngày 25/4/2028 trả số tiền: 62.961.788 đồng (sáu mươi hai triệu, chín trăm sáu mươi một nghìn, bảy trăm tám mươi tám đồng).

Từ ngày 26/8/2026, Công ty Cổ phần tập đoàn X tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, lãi thuê trong hạn, lãi quá hạn và chậm trả theo lãi suất mà các bên thỏa thuận.

Nếu Công ty Cổ phần tập đoàn X trả toàn bộ số nợ nêu trên theo đúng thời gian đã thỏa thuận thì Công ty cho thuê tài chính TNHH M sẽ miễn 50% lãi quá hạn cho Công ty Cổ phần tập đoàn X.

Sau khi Công ty Cổ phần tập đoàn X hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ trả tiền thì Công ty cho thuê tài chính TNHH M sẽ hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần tập đoàn X số tiền ký cược bảo đảm là: 52.500.000 đồng (năm mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

Trường hợp Công ty Cổ phần tập đoàn X vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào nêu trên cho Công ty cho thuê tài chính TNHH M thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền thu giữ, bàn giao tài sản thuê, kê biên, phát mại tài sản thế chấp gồm 02 máy đào bánh xích: theo Hợp đồng thuê/ Hợp đồng thế chấp số

C230117913: Tài sản cho thuê/ Tài sản thế chấp: 01 máy đào bánh xích; Hiệu: Hitachi; Xuất xứ: Nhật Bản; Model: EX450H-5; Số khung: 16E7176; Số máy: 6RB1511800; Biển số: 29XA-3038 và Hợp đồng thuê/ Hợp đồng thế chấp số C230117913-MA: Tài sản cho thuê/ Tài sản thế chấp: 1 máy đào bánh xích; Hiệu: Hitachi; Model: ZX135US-3; Xuất xứ: Nhật Bản; Số khung: HCM1R400J00087793; Số máy: 1384674JJ1.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại các tài sản thuê và tài sản thế chấp không đủ nghĩa vụ trả nợ, hoặc không thu hồi phát mại được các tài sản thuê và tài sản thế chấp thì ông Nguyễn Đức M1, ông Nguyễn Văn H, ông Trần Trọng Q có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Công ty cho thuê tài chính TNHH M đầy đủ số tiền gốc lãi còn thiếu trong trường hợp Công ty Cổ phần tập đoàn X không hoàn thành nghĩa vụ thanh toán của mình.

Về án phí:

- **Công ty Cổ phần tập đoàn X** phải nộp 12.259.265 đồng (Bằng chữ: Mười hai triệu, hai trăm năm mươi chín nghìn, hai trăm sáu mươi năm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- **Công ty cho thuê tài chính TNHH M** được nhận lại: 11.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười một triệu đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai ký hiệu: BLTU/25E, số: 0017143 ngày 20/11/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 1 – Hà Nội;
- THADS Khu vực 1 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tô Việt Anh

